

Số: /KH-UBND

Thiệu Trung, ngày tháng năm 2026

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Chương trình công tác năm 2026 của Ban Chỉ đạo tỉnh thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW của Bộ Chính trị

Thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới; Thực hiện Kế hoạch số 97/KH-UBND ngày 01/4/2026 của UBND tỉnh Thanh Hoá về Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình công tác năm 2026 của Ban Chỉ đạo tỉnh thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW của Bộ Chính trị. Ủy ban nhân dân xã Thiệu Trung xây dựng Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW của Bộ Chính trị ngày 30 tháng 4 năm 2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới như sau:

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU

Tổ chức thực hiện đầy đủ, kịp thời các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Nghị quyết 66-NQ/TW; nâng cao chất lượng, tính kịp thời và hiệu quả công tác xây dựng pháp luật, thi hành pháp luật, phục vụ mục tiêu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới.

1. Tổ chức thể chế hóa và thực hiện đầy đủ các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp đã đề ra trong Nghị quyết số 66-NQ/TW. Trên cơ sở văn bản pháp luật, hướng dẫn của cấp có thẩm quyền, góp phần cơ bản hoàn thành việc tháo gỡ những “điểm nghẽn” do quy định pháp luật, góp phần hoàn thành việc sửa đổi, bổ sung, ban hành mới văn bản pháp luật bảo đảm cơ sở pháp lý đồng bộ cho hoạt động của bộ máy Nhà nước theo mô hình chính quyền hai cấp.

2. Xác định nhiệm vụ cụ thể để các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc UBND xã xây dựng kế hoạch hành động, tổ chức triển khai, kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW, góp phần hiện thực hóa mục tiêu xây dựng hệ thống pháp luật dân chủ, công bằng, đồng bộ, thống nhất, công khai, minh bạch, khả thi với cơ chế tổ chức thực hiện nghiêm minh, nhất quán, bảo đảm cơ sở pháp lý cho hoạt động bình thường, liên tục, thông suốt của các cơ quan sau sắp xếp tổ chức bộ máy, đề xuất tháo gỡ vướng mắc phát sinh từ thực tiễn, mở đường cho kiến tạo phát triển, huy động mọi người dân và doanh nghiệp trên địa bàn xã tham gia vào phát triển kinh tế - xã hội.

II. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

Nhằm đạt được mục tiêu Nghị quyết số 66-NQ/TW đề ra, bên cạnh các nhiệm vụ thường xuyên, các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc UBND xã (sau đây viết tắt là cơ quan, đơn vị) cần cụ thể hóa và tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ sau đây:

1. Bảo đảm sự lãnh đạo toàn diện, trực tiếp của Đảng trong công tác xây dựng pháp luật, phát huy cao độ tính Đảng trong xây dựng và thi hành pháp luật

a) Tổ chức các Hội nghị quán triệt Nghị quyết số 66- NQ/TW hoặc thực hiện theo chỉ đạo của cấp có thẩm quyền.

b) Xây dựng, ban hành và triển khai Kế hoạch tuyên truyền thường xuyên, sâu rộng về nội dung Nghị quyết số 66-NQ/TW theo hướng: đa dạng hóa các hình thức truyền thông qua báo chí, phát thanh, các nền tảng số, mạng xã hội và các phương tiện điện tử khác; cụ thể hóa nội dung tuyên truyền cho từng nhóm đối tượng người dân, doanh nghiệp, chính quyền các cấp.

c) Xây dựng, ban hành và chỉ đạo thực hiện kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW; thực hiện các quy định bảo đảm sự lãnh đạo toàn diện, trực tiếp của các cấp ủy đảng đối với việc thể chế hoá chủ trương, đường lối của Đảng thành pháp luật và tăng cường kiểm tra, giám sát công tác này; lãnh đạo, chỉ đạo đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức gương mẫu, đi đầu trong chấp hành và tuân thủ pháp luật, lan tỏa tinh thần thượng tôn Hiến pháp, pháp luật.

d) Xác định góp ý, đề xuất, kiến nghị xây dựng, hoàn thiện thể chế, pháp luật và kiểm tra, giám sát việc tổ chức thi hành pháp luật là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt, thường xuyên.

đ) Thực hiện nghiêm kỷ cương, kỷ luật, các quy định về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, “lợi ích nhóm” trong xây dựng và thi hành pháp luật.

e) Trong phân công nhiệm vụ, người đứng đầu các cơ quan, đơn vị phải trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo công tác góp ý, đề xuất, kiến nghị xây dựng pháp luật, chịu trách nhiệm chính về chất lượng góp ý, đề xuất, kiến nghị xây dựng chính sách, pháp luật thuộc lĩnh vực quản lý của mình; gắn với công tác đánh giá, khen thưởng, sử dụng cán bộ và có chế tài, biện pháp xử lý đối với người không thực hiện đầy đủ trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo công tác góp ý, đề xuất, kiến nghị xây dựng pháp luật.

g) Chủ động rà soát quy hoạch và kiện toàn cơ cấu lãnh đạo, bảo đảm các cơ quan, đơn vị có một lãnh đạo có chuyên môn pháp luật; thực hiện cơ chế điều động, luân chuyển công chức, viên chức của các cơ quan chuyên môn, đơn vị thuộc UBND xã theo quy định.

2. Đổi mới tư duy, định hướng xây dựng pháp luật theo hướng vừa bảo đảm yêu cầu quản lý nhà nước, vừa khuyến khích sáng tạo, giải phóng toàn bộ sức sản xuất, khơi thông mọi nguồn lực phát triển

a) Bảo đảm công tác góp ý, đề xuất, kiến nghị xây dựng pháp luật phải thể chế hóa đầy đủ, đúng đắn, kịp thời chủ trương, đường lối của Đảng; xuất phát từ lợi ích toàn cục của đất nước; đưa thể chế, pháp luật trở thành lợi thế cạnh tranh; dứt khoát từ bỏ tư duy “không quản được thì cấm”; phát huy dân chủ, tôn trọng, bảo đảm, bảo vệ hiệu quả quyền con người, quyền công dân; bảo đảm sự cân đối, hợp lý giữa mức độ hạn chế quyền với lợi ích chính đáng đạt được. Khi thực hiện nhiệm vụ góp ý, đề xuất, kiến nghị xây dựng pháp luật, phải có giải

pháp để bảo đảm các quy định của luật mang tính ổn định, đơn giản, dễ thực hiện, lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm. Phát huy đúng mức vai trò của đạo đức xã hội, các quy tắc đạo đức nghề nghiệp, quy tắc tự quản cộng đồng trong điều chỉnh các quan hệ xã hội.

b) Coi trọng, chủ động nghiên cứu chính sách từ sớm, từ thực tiễn, từ kinh nghiệm của các địa phương khác, góp phần tăng cường tính dự báo và nâng cao chất lượng công tác góp ý, đề xuất, kiến nghị xây dựng chính sách, pháp luật.

c) Thực hiện nghiêm quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; từng bước thực hiện góp ý, đề xuất, kiến nghị soạn thảo văn bản quy phạm pháp luật tập trung, chuyên nghiệp. Chủ động đẩy mạnh truyền thông chính sách, nhất là các chính sách có tác động lớn đến xã hội, người dân, doanh nghiệp.

d) Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình, góp ý, đề xuất, kiến nghị xây dựng và hoàn thiện pháp luật về kinh tế thị trường định hướng Xã hội chủ nghĩa theo hướng xây dựng môi trường pháp lý thuận lợi, thông thoáng, minh bạch, an toàn, chi phí tuân thủ thấp; triệt để cắt giảm, đơn giản hoá điều kiện đầu tư, kinh doanh, hành nghề, thủ tục hành chính bất hợp lý; thúc đẩy khởi nghiệp sáng tạo, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh ổn định; triển khai hiệu quả nhiệm vụ, giải pháp đẩy mạnh cải cách, hoàn thiện, nâng cao chất lượng thể chế, chính sách, bảo đảm và bảo vệ hữu hiệu quyền sở hữu, quyền tài sản, quyền tự do kinh doanh, quyền cạnh tranh bình đẳng của kinh tế tư nhân và bảo đảm quyền thực thi hợp đồng của kinh tế tư nhân theo yêu cầu của Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04 tháng 5 năm 2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân, bảo đảm kinh tế tư nhân là một động lực quan trọng nhất của nền kinh tế quốc gia.

Trên cơ sở quy định pháp luật, hướng dẫn của cấp có thẩm quyền, tập trung góp ý, đề xuất, kiến nghị xây dựng các văn bản quy định về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, tạo hành lang pháp lý cho những vấn đề mới, phi truyền thống (trí tuệ nhân tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, khai thác nguồn lực dữ liệu, tài sản mã hoá...) để hình thành các động lực tăng trưởng mới, thúc đẩy phát triển lực lượng sản xuất mới, các ngành công nghiệp mới...

Trên cơ sở quy định pháp luật, hướng dẫn của cấp có thẩm quyền, kiến nghị sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc đề nghị ban hành mới các văn bản pháp luật đáp ứng yêu cầu thực hiện chủ trương tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, sắp xếp đơn vị hành chính, gắn với phân cấp, phân quyền tối đa theo phương châm “địa phương quyết, địa phương làm, địa phương chịu trách nhiệm” và việc cơ cấu lại không gian phát triển mới ở từng phòng, ban đơn vị. Xây dựng và hoàn thiện pháp luật về tổ chức và hoạt động của các cơ quan tư pháp, hỗ trợ tư pháp phù hợp với mục tiêu, định hướng cải cách tư pháp...

đ) Thúc đẩy phát triển mạnh mẽ hệ thống dịch vụ pháp lý, hỗ trợ pháp lý, trợ giúp pháp lý, đăng ký biện pháp bảo đảm để người dân và doanh nghiệp dễ tiếp cận pháp luật, quản trị rủi ro pháp lý.

3. Tạo đột phá trong công tác thi hành pháp luật, bảo đảm pháp luật được thực hiện công bằng, nghiêm minh, nhất quán, kịp thời, hiệu lực và hiệu quả; gắn kết chặt chẽ giữa xây dựng và thi hành pháp luật

a) Có giải pháp phát huy cao độ tinh thần phục vụ Nhân dân, tư duy kiến tạo phát triển, hành động vì lợi ích chung của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; thực hiện nhất quán quan điểm người dân và doanh nghiệp được làm những gì pháp luật không cấm. Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp trong giám sát thi hành pháp luật.

b) Ưu tiên bảo đảm hiệu quả thi hành pháp luật nhằm thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và trong các lĩnh vực dân sinh quan trọng khác (an toàn thực phẩm, bảo vệ môi trường, bảo đảm an ninh, an toàn trên không gian mạng...).

c) Tập trung xây dựng văn hóa tuân thủ pháp luật, bảo đảm thượng tôn Hiến pháp và pháp luật trở thành chuẩn mực ứng xử của mọi chủ thể trong xã hội. Đa dạng hóa phương thức truyền thông chính sách, phổ biến, giáo dục pháp luật, nhất là thông qua ứng dụng công nghệ số; ưu tiên những nội dung quan trọng được phát trên khung giờ thu hút đông đảo khán, thính giả trên hệ thống phát thanh của xã và các thôn, khu phố.

d) Chú trọng công tác hướng dẫn áp dụng văn bản quy phạm pháp luật theo thẩm quyền.

đ) Thực hiện thường xuyên việc kiểm tra, rà soát, hệ thống hoá văn bản quy phạm pháp luật.

e) Tăng cường đối thoại, tiếp nhận, lắng nghe phản ánh, kiến nghị, đề xuất giải quyết kịp thời khó khăn, vướng mắc về pháp lý của cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp, địa phương.

g) Đề cao công tác phòng ngừa, cảnh báo vi phạm pháp luật đi đôi với việc tăng cường giám sát, kiểm tra, thanh tra, phát hiện và xử lý nghiêm minh, kịp thời các hành vi vi phạm pháp luật, nhất là các hành vi tham nhũng, tiêu cực, lạm quyền, thiếu trách nhiệm; đồng thời, góp phần khắc phục bệnh đùn đẩy, né tránh trách nhiệm. Nghiêm cấm việc lợi dụng phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực để trục lợi hoặc can thiệp, cản trở hoạt động bình thường của cơ quan, tổ chức, cá nhân.

h) Không “hình sự hoá” các mối quan hệ kinh tế, hành chính, dân sự; không dùng biện pháp hành chính để can thiệp, giải quyết các tranh chấp dân sự, kinh tế.

4. Xây dựng giải pháp đột phá nâng cao chất lượng nguồn nhân lực pháp luật

a) Thực hiện chính sách đặc thù, vượt trội, áp dụng chế độ thù lao, thuê khoán tương xứng để thu hút, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực tham gia các nhiệm vụ, hoạt động góp ý, đề xuất, kiến nghị xây dựng pháp luật, thi hành pháp luật trong trường hợp cần thiết.

b) Trên cơ sở quy định pháp luật và hướng dẫn của cấp có thẩm quyền, thực hiện việc thu hút, tiếp nhận chuyên gia, luật gia, luật sư giỏi vào khu vực công theo quy định.

5. Tăng cường chuyển đổi số, ứng dụng trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn trong công tác góp ý, đề xuất, kiến nghị xây dựng và thi hành pháp luật

a) Ưu tiên nguồn lực xây dựng, phát triển hạ tầng công nghệ thông tin, cơ sở dữ liệu lớn, ứng dụng công nghệ số, trí tuệ nhân tạo phục vụ đổi mới, hiện đại hóa công tác góp ý, đề xuất, kiến nghị xây dựng, tổ chức thi hành pháp luật, bảo đảm “đúng, đủ, sạch, sống”, liên thông, dễ khai thác, dễ sử dụng, an toàn thông tin và bí mật nhà nước.

b) Ứng dụng công nghệ số, chuyển đổi số đồng bộ trong phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý, đăng ký biện pháp bảo đảm; lồng ghép nội dung phổ biến, giáo dục pháp luật vào phong trào “học tập số”.

e) Thúc đẩy doanh nghiệp công nghệ số phát triển, cung cấp các dịch vụ, tiện ích số trong lĩnh vực pháp luật.

6. Thực hiện cơ chế tài chính đặc biệt cho công tác xây dựng và thi hành pháp luật

a) Bố trí nguồn kinh phí đảm bảo chế độ, chính sách đối với người tham gia công tác góp ý, đề xuất, kiến nghị xây dựng pháp luật theo quy định.

b) Bố trí nguồn ngân sách phù hợp, tương xứng cho công tác tổ chức thi hành pháp luật. Ưu tiên nguồn lực tương xứng cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý cho đối tượng đặc thù, đồng bào dân tộc thiểu số.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trên cơ sở nội dung Nghị quyết số 66-NQ/TW và Kế hoạch thực hiện này, các phòng, ban, cơ quan, đơn vị theo chức năng, nhiệm vụ xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện.

2. Các phòng, ban, cơ quan, đơn vị có trách nhiệm rà soát các chương trình, kế hoạch hành động thực hiện các Nghị quyết của Đảng, Chương trình hành động, Kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành, còn hiệu lực thực hiện có liên quan đến xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật để điều chỉnh, đồng bộ thống nhất với chương trình, kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết này, hoàn thành trong năm 2026.

3. Thủ trưởng các phòng, ban, cơ quan, đơn vị tập trung chỉ đạo thực hiện nội dung nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này; tăng cường kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch báo cáo UBND tỉnh, Sở Tư pháp.

4. Phòng Kinh tế chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị bảo đảm nguồn kinh phí thực hiện hằng năm theo Nghị quyết số 66-NQ/TW và Nghị quyết 197/2025/QH15.

5. Văn phòng HĐND và UBND xã chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW. Kịp thời báo cáo UBND xã để kiến nghị UBND tỉnh, Sở Tư pháp các biện pháp cần thiết để bảo đảm thực hiện đồng bộ và có hiệu quả triển khai thực hiện.

Trên đây là Kế hoạch Thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới trên địa bàn xã Thiệu Trung./.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp (b/c);
- Thường trực Đảng uỷ (b/c);
- Thường trực HĐND (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Trần Ngọc Tùng